

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Với kết quả kinh doanh Quý II/2022 đạt được, cụ thể qua các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Quý II/2022	Quý II/2021	Biến động (22/21)
Doanh thu thuần	103.269.682.412	106.231.663.366	-2,79%
Lợi nhuận trước thuế	3.791.935.871	6.223.586.577	-39,07%
Lợi nhuận sau thuế	3.002.563.891	4.992.790.206	-39,86%

Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm-MECOFOOD (mã CK MCF) xin giải trình về lợi nhuận quý II/2022 biến động giảm 39,86% so với cùng kỳ là do:

a. Ngành hàng Lương thực:

Về Lương thực xuất khẩu: Sản lượng bán ra trong quý II/2022 giảm 34,44% , doanh thu giảm 27,53% so với cùng kỳ quý II/2021. Nguyên nhân là chi phí cảng biển, giá cước tàu biển, chi phí thuê vỏ container... ở mức quá cao đang làm gạo Việt bị giảm sức cạnh tranh trên thị trường các khách hàng hợp đồng thường xuyên với Công ty cũng gặp khó khăn do nhập hàng về bán ra giá cao không cạnh tranh nổi với hàng hóa trong nước nên hạn chế nhập hàng làm cho lợi nhuận quý 2/2022 của công ty giảm đi so với cùng kỳ quý 2/2021.

Về lương thực nội địa: Sản lượng bán ra trong quý II/2022 tăng 3,51% so với cùng kỳ quý II/2021. Nguyên nhân do Công ty luôn giữ được các khách hàng truyền thống, đẩy mạnh tiếp thị bán hàng mở rộng thị trường gạo nội địa. Đây là ngành hàng mang lại lợi nhuận chính cho công ty trong quý II/2022.

b. Ngành hàng Cơ khí:

Doanh thu trong quý II/2022 tăng 162,12% so với cùng kỳ quý II/2021 nguyên nhân trong quý II/2022 Công ty ký được một số hợp đồng cơ khí và một vài hợp đồng của năm 2021 do tình hình dịch bệnh chưa thực hiện được chuyển qua năm 2022. Trong quý II/2022 ngành hàng cơ khí kinh doanh có hiệu quả góp phần vào lợi nhuận chung toàn Công ty trong quý II/2022.

c. Ngành hàng Bê tông – VLXD:

Sản lượng bê tông bán ra trong quý II/2022 giảm 2,58% so với cùng kỳ quý II/2022. Ngành hàng bê tông hiện nay cạnh tranh rất gay gắt, giá bán có thể giảm dưới giá sàn, về công nợ các trạm bê tông khác cho thiếu rất nhiều, riêng Công ty thì thắt chặt vấn đề công nợ hoặc muốn bán phải có bảo lãnh ngân hàng đã làm giảm sản lượng đáng kể của ngành hàng này. Bên cạnh đó giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào như đá, xi măng, xăng dầu... tăng do tác động của chiến sự Đông Âu, nguồn nguyên liệu đá đúng chất lượng để phục vụ cho sản xuất khó tìm kiếm dẫn đến giảm sản lượng và hiệu quả cạnh tranh của mặt hàng này. Trong quý II/2022 ngành hàng bê tông - VLXD kinh doanh mang lại hiệu quả không nhiều góp phần làm cho lợi nhuận quý II/2022 giảm đi so với cùng kỳ quý II/2021.

d. Ngành hàng bao bì:

- Ngành hàng bao bì: Mặt hàng bao bì sản lượng bán ra trong quý II/2022 giảm 45,17% so với cùng kỳ quý II/2021 nguyên nhân trong quý 2/2022 giá hạt nhựa liên tục tăng chưa có dấu hiệu dừng lại do tình hình giá dầu thô tăng mạnh. Ngành hàng bao bì đang chịu sự cạnh tranh gay gắt về giá bán, việc điều chỉnh tăng giá bán sản phẩm bao bì rất khó khăn và có thể làm mất đi khách hàng.

Trong quý II/2022 ngành hàng bao bì kinh doanh mang lại hiệu quả không nhiều góp phần làm cho lợi nhuận quý II/2022 giảm đi so với cùng kỳ quý II/2021.

Kết quả kinh doanh từng ngành hàng cụ thể theo số liệu ở bảng sau:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Mặt hàng	Quý II/2022	Quý II/2021	Biến động(22/21)
1	Cơ khí			
	a/ Doanh thu	4,553	1,737	162,12
	b/ Giá vốn	3,839	1,787	114,83
	c/ Lãi gộp	0,713	-0,051	1498,04
	Lãi gộp/doanh thu (%)	15,66	-2,93	634,47
2	Lương thực xuất khẩu			
	a/ Số lượng (Tấn)	415	633	-34,44
	b/ Doanh thu	6,291	8,681	-27,53
	c/ Giá vốn	5,058	7,781	-35,00
	d/ Lãi gộp	1,232	0,9	36,89
	Lãi gộp/doanh thu (%)	19,58	10,37	88,81
3	Lương thực nội địa			
	a/ Số lượng (Tấn)	5.010	4.840	3,51
	b/ Doanh thu	60,689	62,521	-2,93
	c/ Giá vốn	52,756	56,409	-6,48
	d/ Lãi gộp	7,933	6,112	29,79
	Lãi gộp/doanh thu (%)	13,07	9,78	33,64
4	Bao bì			
	a/ Số lượng (Triệu chiếc)	1,044	1,904	-45,17
	b/ Doanh thu	4,948	8,233	-39,90
	c/ Giá vốn	4,233	7,465	-43,30
	d/ Lãi gộp	0,715	0,768	-6,90
	Lãi gộp/doanh thu (%)	14,45	9,33	54,88
5	Bê tông VLXD			
	a/ Số lượng (m ³)	16.266	16.696	-2,58
	b/ Doanh thu	22,747	20,475	11,10
	c/ Giá vốn	21,246	17,982	18,15
	d/ Lãi gộp	1,502	2,493	-39,75
	Lãi gộp/doanh thu (%)	6,6	12,18	-45,81

Trên đây là báo cáo giải trình lợi nhuận Công ty trong Quý II/2022 biến động giảm hơn so với Quý II/2021.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận :

- Nhu trên
- Lưu : VT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Trường Sơn